

Số: 39 /QĐ-THCS

Long Biên, ngày 03 tháng 10 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Nội quy trường học năm học 2022 - 2023

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THCS CHU VĂN AN

Căn cứ Luật Giáo dục năm 2019;

Căn cứ Thông tư 32/2020/TT- BGDDT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ giáo dục và đào tạo về Ban hành Điều lệ trường THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư 22/2021/TT- BGDDT ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ giáo dục và đào tạo về quy định đánh giá học sinh THCS và THPT;

Căn cứ đặc điểm, tình hình thực tế của nhà trường;

Xét đề nghị của bộ phận chuyên môn.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Ban hành nội quy, quy định của trường THCS Chu Văn An gồm:

- Nội quy nhà trường
- Nội quy học sinh
- Quy định về văn hóa sử dụng điện thoại và mạng xã hội

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký

Điều 3: Ban giám hiệu nhà trường, cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Ban giám hiệu;
- BCHCD;
- GV, NV, HS nhà trường;
- Lưu: VT



Nguyễn Anh Tuấn

NỘI QUY NHÀ TRƯỜNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số. 39./QĐ- THCS ngày 03 tháng 10 năm 2022
của Hiệu trưởng Trường THCS Chu Văn An)

I. ĐỐI VỚI HỌC SINH

1. Thực hiện tốt 5 điều Bác Hồ dạy.
2. Đi học đúng giờ, nghỉ học phải xin phép. Thực hiện đúng các quy định về đồng phục, dép có quai hậu, đeo khăn quàng đỏ (đối với đội viên), đeo huy hiệu Đoàn (đối với đoàn viên).
3. Kính trọng và lễ phép với thầy cô giáo, nhân viên nhà trường. Đoàn kết thân ái, khiêm tốn học hỏi, giúp đỡ bạn bè.
4. Hoàn thành nhiệm vụ học tập của học sinh, tích cực tham gia các hoạt động của nhà trường, Đoàn, Đội.
5. Nói lời hay, làm việc tốt xứng danh học sinh Thủ đô “Thanh lịch - Văn minh”
6. Nêu cao lòng tự trọng, vinh dự của học sinh trường THCS chất lượng cao Chu Văn An, góp phần giữ gìn và phát huy truyền thống tốt đẹp của nhà trường.

II. ĐỐI VỚI CHA MẸ HỌC SINH

1. Trang phục lịch sự, giữ gìn vệ sinh chung, không gây ồn ào khi đến trường.
2. Đưa đón con đúng nơi quy định. Các phương tiện đưa đón không dừng, đỗ trước cổng trường.
3. Tham gia đầy đủ các buổi họp do trường tổ chức.
4. Thường xuyên quan tâm, kiểm tra việc học tập của con. Giữ mối liên hệ hai chiều giữa gia đình và nhà trường.
5. Tích cực tham gia các hoạt động của Ban đại diện CMHS lớp, trường.

III. ĐỐI VỚI TỔ CHỨC, CÁC NHÂN ĐẾN LÀM VIỆC

1. Các tổ chức cá nhân đến liên hệ công tác phải xuất trình giấy giới thiệu, căn cước công dân/chứng minh nhân dân.
2. Tuân thủ theo hướng dẫn của bảo vệ nhà trường.
3. Các phương tiện để đúng nơi quy định theo hướng dẫn.
4. Khách đến liên hệ phải giữ gìn vệ sinh, trật tự, trang phục lịch sự.
5. Không được mang vũ khí, chất cháy nổ hoặc chất độc hại vào trường học.
6. Không hút thuốc lá trong trường học.

IV. ĐỐI VỚI CÁN BỘ, GIÁO VIÊN, NHÂN VIÊN NHÀ TRƯỜNG

1. Trang phục lịch sự, đeo thẻ tên. Ngày lễ hoặc hội nghị thực hiện mặc lễ phục.
2. Tôn trọng mọi người. Quan hệ đúng mực với đồng nghiệp, với cha mẹ học sinh. Không xúc phạm học sinh, giữ gìn phẩm chất, uy tín, danh dự của nhà giáo.
3. Thực hiện nghiêm túc kỷ luật lao động. Không làm việc riêng trong giờ lên lớp.



4. Thường xuyên học tập để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Tích cực tham gia các hoạt động của nhà trường và các đoàn thể. Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

5. Có trách nhiệm bảo vệ của công. Giữ gìn vệ sinh chung.

6. Không hút thuốc lá trong trường.

7. Thực hiện nghiêm chỉnh công tác phòng chống cháy nổ, thực hành tiết kiệm.

QUY ĐỊNH

Thực hiện nội quy đối với học sinh

(Ban hành kèm theo Quyết định số 39./QĐ- THCS ngày 03 tháng 10 năm 2022
của Hiệu trưởng Trường THCS Chu Văn An)

Phần 1

NHỮNG QUY ĐỊNH VỀ THỜI GIAN, NÈ NẾP HỌC SINH

I. Về thời gian

1. Giờ vào lớp

Buổi sáng: 7h15: trống vào lớp Buổi chiều: 13h25: trống dậy bán trú
7h30: trống vào tiết 1 13h45: trống vào tiết 1

2. Giờ ra chơi

- Là khoảng thời gian nghỉ giữa tiết 2 và tiết 3.
- Học sinh có 15 phút ra chơi.
- Trong giờ ra chơi, học sinh được phép ra khỏi lớp.

3. Giờ giải lao 5 phút

- Là thời gian chuyển tiết giữa tiết 1 – tiết 2; tiết 3 – tiết 4; tiết 4 – tiết 5.
- Học sinh được giải lao tại chỗ, được phép đi vệ sinh, không được phép ra khỏi lớp tự do.

4. Giờ bán trú

Công tác bán trú được thực hiện từ thứ 2 đến thứ 6 trong tuần.

- Giờ ăn: bắt đầu từ 11h45 đến 12h15.
- Giờ ngủ: bắt đầu từ 12h20 đến 13h25.

II. Quy định về nề nếp

1. Trang phục

1.1. Mặc đồng phục của trường; những ngày quy định được mặc tự do, trang phục phải đảm bảo sự nghiêm túc, phù hợp với môi trường học đường (không mặc áo cổ rộng, hở nách; áo, quần ngắn; kiểu cách và hoa văn không phù hợp với lứa tuổi; vải quá mỏng, ...). Giờ thể dục: mặc đồng phục thể thao, đi giày thể thao.

1.2. Đi giày, dép quai hậu; không đi sục.

1.3. Không nhuộm tóc, không để kiểu tóc lập dị, không xăm trổ, không dán hình xăm, không trang điểm, không đeo khuyên tai đối với học sinh nam.

2. Truy bài

2.1. Thời gian truy bài được quy định là khoảng thời gian 15 phút lúc đầu giờ buổi sáng: từ 7h15 đến 7h30.

2.2. Trong thời gian truy bài, học sinh thực hiện việc kiểm tra bài tập, học thuộc bài và trao đổi nội dung bài học.

2.3. Học sinh không được phép ra khỏi chỗ tự do (trừ cán bộ lớp đi kiểm tra bài tập), không được ra khỏi lớp.

3. Vệ sinh

3.1. Vệ sinh lớp

Mỗi lớp tự phụ trách việc vệ sinh của lớp mình. Yêu cầu:

- Sàn lớp sạch sẽ, không có giấy rác. Đảm bảo vệ sinh khu vực hành lang.
- Trong ngăn bàn không có giấy rác, đồ ăn thừa.
- Khu vực để bình nước uống của lớp: không làm đổ nước ra sàn, không để nước đọng trong xô chứa nước thừa, cốc cần úp gọn gàng, không để lộn xộn.
- Phải xóa bảng, giặt sạch khăn lau trước khi giáo viên lên lớp.
- Không mang đồ ăn vào lớp và khu vực hành lang các phòng học.

3.2. Vệ sinh chung trong khuôn viên trường

- Giữ gìn vệ sinh trường lớp và nơi công cộng.
- Có ý thức giữ gìn và chăm sóc cây xanh.
- Không vứt rác bừa bãi, có ý thức bỏ rác vào thùng cả khi thấy rác trên hành lang và khuôn viên trường.

4. Học tập

4.1. Chuẩn bị đồ dùng học tập; học và làm bài tập đầy đủ trước khi đến lớp.

4.2. Ra vào lớp đúng giờ, ngồi đúng chỗ quy định, tác phong nghiêm chỉnh.

4.3. Trong giờ học, tập trung và tích cực tham gia các hoạt động học tập theo chỉ dẫn của thầy cô giáo. Chủ động, mạnh dạn hỏi thầy cô những điều chưa rõ.

4.4. Không sử dụng điện thoại, máy nghe nhạc và các thiết bị điện tử khác trong giờ học khi giáo viên bộ môn chưa cho phép.

4.5. Trung thực và tích cực đấu tranh với những sai trái trong kiểm tra và thi cử.

4.6. Chấp hành tốt các quy định riêng tại các phòng chuyên đề, phòng thí nghiệm, phòng máy tính, phòng âm nhạc, phòng mỹ thuật, nhà đa năng, thư viện, khu học tập ngoài trời.

4.7. Không bỏ học, trốn học, gian lận trong học tập, thi cử, ...

5. Cơ sở vật chất – Trật tự an ninh

5.1. Có ý thức tiết kiệm điện, nước, giấy vệ sinh.

5.2. Bảo vệ cơ sở vật chất của nhà trường; không dùng bút, bút xóa, các loại sơn, băng dính... để viết, vẽ, dán, bôi bẩn lên bàn ghế, bảng, tủ, tường lớp học và khu vực khác trong trường.

- 5.3. Không đùa nghịch, la hét, chạy nhảy, leo trèo lên bàn ghế, các hành lang, lan can, tường rào và các khu vực cấm.
- 5.4. Không tự do sử dụng thang máy trong nhà trường trừ khi được sự cho phép của CBGVNV nhà trường.
- 5.5. Không đá bóng, đá cầu trên hành lang và trong lớp học.
- 5.6. Không trộm cắp, trấn lột, đánh bài bạc dưới mọi hình thức.
- 5.7. Không chơi các trò chơi nguy hiểm; không lại gần các khu vực nguy hiểm như: tủ điện, vòi cứu hỏa, nhà bếp – bình gas.
- 5.8. Không đưa bạn bè lạ vào trường; thấy có hiện tượng lạ cần báo ngay với thầy cô giáo và bảo vệ.

6. Hoạt động tập thể- hoạt động ngoại khóa

- 6.1. Hoạt động tập thể (hoạt động sinh hoạt dưới cờ, thể dục giữa giờ).

Học sinh cần:

- Xuống sân trường tập trung đúng giờ, khẩn trương.
- Xếp hàng ngay ngắn.
- Không nói chuyện và làm việc riêng khi sinh hoạt dưới cờ.
- Thực hiện tốt các bài thể dục và các bài nhảy flashmob theo quy định.

- 6.2. Hoạt động ngoại khóa

- Tham gia đầy đủ và tích cực hoạt động ngoại khóa của nhà trường.
- Tuân thủ sự hướng dẫn của các thầy cô giáo và cán bộ phụ trách; giữ gìn và thể hiện hình ảnh đẹp của học sinh THCS Chu Văn An – Long Biên.

7. Bán trú (có thêm những quy định riêng)

- 7.1. Ăn, ngủ đúng giờ. Khi không tham gia ăn hoặc ngủ bán trú cần báo trực tiếp hoặc gửi giấy phép có xác nhận của phụ huynh cho giáo viên trông bán trú.
- 7.2. Không cho bất cứ thứ gì vào đồ ăn bán trú cũng như nước uống. Học sinh có chế độ ăn riêng, muốn ăn tại trường cần có sự đồng ý của BGH.
- 7.3. Không sử dụng điện thoại, thiết bị điện tử, sách báo trong giờ ngủ.
- 7.4. Không được phép mua đồ ăn bên ngoài trường học mang vào trường học kể cả trong giờ bán trú và ngoài giờ học ở trường.
- 7.5. Sắp xếp đồ dùng cá nhân gọn gàng; giữ gìn vệ sinh sạch sẽ.

8. Dịch vụ xe đưa đón học sinh (có thêm quy định riêng trong phiếu khi sử dụng dịch vụ)

- 8.1. Chấp hành theo hướng dẫn của cán bộ phụ trách trên xe và giáo viên; thực hiện nghiêm túc việc điểm danh khi lên và xuống xe.
- 8.2. Báo cáo phản ánh trung thực những sai sót khi tham gia dịch vụ nhà xe.
- 8.3. Khi nghỉ học phải có sự xin phép trực tiếp của phụ huynh.

9. Văn hóa ứng xử

- 9.1. Chào hỏi lễ phép với người lớn tuổi, có thái độ tôn trọng đối với CBGVNV trong nhà trường. Không được có những hành động, cử chỉ, lời nói thiếu chuẩn mực đạo đức, vô lễ với thầy cô và người lớn.
- 9.2. Hòa đồng, thân ái với bạn bè trong lớp và trong trường; giúp đỡ các bạn có hoàn cảnh khó khăn.
- 9.3. Không nói tục, chửi bậy, không tỏ thái độ hay dùng lời lẽ miệt thị bạn bè; không gây gổ đánh nhau.
- 9.4. Khi có khách đến thăm trường, học sinh phải biết chào hỏi lịch sự; hướng dẫn tận tình khi khách cần giúp đỡ.

III. Một số các quy định khác

1. Quy định về việc sử dụng phương tiện giao thông

- 1.1. Thực hiện tốt các quy định về giao thông theo quy định của Pháp luật.
- 1.2. Đội mũ bảo hiểm khi đi xe đạp điện, khi ngồi sau xe máy.
- 1.3. Không được phép đi xe máy, xe máy điện khi chưa đủ tuổi.

2. Những điều học sinh không được phép làm theo quy định của Pháp luật

- 2.1. Không được phép làm những điều trái với quy định của pháp luật, những điều trái với văn hóa ứng xử, đạo đức của học sinh như: hút thuốc lá, uống rượu bia, mang những trò chơi có tính kích động bạo lực, tình dục, ...
- 2.2. Không có các hành vi và tham gia vào các sự việc vi phạm pháp luật.

QUY ĐỊNH

Về văn hóa sử dụng điện thoại và sử dụng mạng xã hội

(Ban hành kèm theo Quyết định số. 39./QĐ- THCS ngày 03 tháng 10 năm 2022
của Hiệu trưởng Trường THCS Chu Văn An)

Phần 1

NHỮNG QUY ĐỊNH VỀ VIỆC SỬ DỤNG ĐIỆN THOẠI TẠI TRƯỜNG HỌC VÀ VĂN HÓA SỬ DỤNG MẠNG XÃ HỘI

I. Quy định về việc sử dụng điện thoại tại trường học

1. Học sinh được phép sử dụng điện thoại tại trường với mục đích liên hệ với cha mẹ học sinh trong việc đưa đón trước và sau khi tan học.
2. Trong các tiết học, nếu được sự cho phép của giáo viên bộ môn, học sinh được phép sử dụng điện thoại với mục đích tìm hiểu thông tin nội dung bài học hoặc tham gia vào công tác xây dựng tiết học. Quy định này hết hiệu lực sau tiết trống hết tiết và giáo viên bộ môn ra khỏi lớp sau tiết học.
3. Học sinh không được phép sử dụng điện thoại trong các khung giờ ở trường (trong tiết học, ngoài tiết học, giờ ra chơi, giờ bán trú, ...) khi không có sự cho phép của giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn hoặc giáo viên phụ trách lớp bán trú.
4. Không được phép quay phim, chụp ảnh các sự việc gì xảy ra trong trường học, lớp học với mục đích cổ súy cho những việc làm sai trái, bôi nhọ danh dự, nhân phẩm và làm ảnh hưởng đến quyền tự do cá nhân của người khác, ...

II. Quy định về việc học sinh sử dụng mạng xã hội

1. Sử dụng ngôn từ văn minh, lịch sự. Đưa những hình ảnh, video clip mang ý nghĩa và nội dung tích cực trong cuộc sống của cá nhân. Tôn trọng mọi người khi giao tiếp trên mạng xã hội. Chọn lọc thông tin, chia sẻ những hình ảnh và câu chuyện có tính giáo dục và nhân đạo.
2. Tự chủ bản thân để sử dụng mạng xã hội hợp lí. Có thời gian và kế hoạch cụ thể cho việc sử dụng mạng xã hội hàng ngày. Không dành quá nhiều thời gian cho việc sử dụng mạng xã hội, ảnh hưởng đến công việc, học tập và các sinh hoạt khác của bản thân.
3. Không nói bậy, sử dụng tiếng lóng, nói xấu hoặc những ngôn từ mang tính dọa nạt người khác. Không đưa các video, hình ảnh có nội dung và ý nghĩa nhạy cảm, không lành mạnh.
4. Không đưa thông tin, hình ảnh mang tính cá nhân của người khác khi chưa được phép. Không sử dụng các chức năng “post”, “like”, “share”, “comment” đối với những hình ảnh, bài viết thiếu văn hóa, ảnh hưởng đến người khác.



5. Không được đăng tải các nội dung lên mạng xã hội trong thời gian học tập tại trường.

Phần 2

HÌNH THỨC KỶ LUẬT

I. Hình thức kỷ luật những nội dung vi phạm

Học sinh có hành vi vi phạm thì tùy tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm, phải chịu một trong các hình thức kỷ luật theo:

- Đình chỉ học, hạ hạnh kiểm, có thông báo về cho phụ huynh học sinh và ghi trong học bạ (theo quy định).

- Học sinh có hành vi vi phạm quy định theo Điều 9 Luật an ninh mạng số 24/2018/QH14 thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật, xử lý vi phạm hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự, nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

II. Trình tự, thủ tục và hồ sơ xét kỷ luật

1. Thủ tục xét kỷ luật:

- HS có hành vi vi phạm phải làm bản tự kiểm điểm, bản tường trình và tự nhận hình thức kỷ luật;

- Giám thị, Bảo vệ, Giáo viên TPT, GV bộ môn hoặc GVCN phân tích, xử lý; Nếu hành vi vi phạm của HS vượt ngoài thẩm quyền giải quyết của các thành phần nêu trên thì đề nghị hình thức kỷ luật lên Ban thi đua – Ban Giám hiệu.

- Có xác nhận của PHHS vi phạm kỉ luật.

- Với trường hợp kỉ luật từ cảnh cáo trở lên, Hội đồng kỷ luật nhà trường tổ chức họp để xét kỷ luật theo quy định.

Hội đồng kiến nghị áp dụng hình thức kỷ luật, đề nghị Hiệu trưởng ra quyết định kỷ luật bằng văn bản.

2. Hồ sơ xử lý kỷ luật của HS:

- Bản tự kiểm điểm;

- Biên bản giải quyết sự việc;

- Ý kiến của Hội đồng kỉ luật của nhà trường (Với trường hợp kỉ luật từ cảnh cáo trở lên)

- Các tài liệu có liên quan.